

TTĐT

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ: 309/TB-VPCP
CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2026

ĐẾN Giờ: C
Ngày: 18/6/2026

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc
tại cuộc họp về tình hình triển khai tình hình triển khai thực hiện Dự án
đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng



Ngày 16 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc chủ trì cuộc họp về tình hình triển khai Dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng. Tham dự cuộc họp, tại điểm cầu Chính phủ có Bộ trưởng Bộ Xây dựng Trần Hồng Minh, lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Xây dựng, Ngoại giao, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Chính phủ, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Tổng công ty đường sắt Việt Nam, đại diện các Bộ: Công an, Công Thương, Tư pháp. Tại điểm cầu các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Lào Cai, Phú Thọ, Bắc Ninh, Hưng Yên có Lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các sở, ngành liên quan.

Sau khi nghe Bộ Xây dựng báo cáo về tình hình triển khai các nhiệm vụ, đề xuất, kiến nghị, ý kiến thảo luận các bộ, ngành, địa phương, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc kết luận như sau:

I. Đánh giá chung

Biểu dương tinh thần trách nhiệm, sự nỗ lực của Bộ Xây dựng, các bộ, ngành và địa phương trong việc triển khai các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Hiện nay, tiến độ triển khai Dự án đang chậm khoảng 8 đến 10 tháng theo yêu cầu tại Nghị quyết số 127/NQ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ. Việc triển khai chậm do nhiều nguyên nhân, bao gồm nguyên nhân chủ quan và nguyên nhân khách quan, như: (i) đây là dự án đường sắt có quy mô rất lớn, yêu cầu kỹ thuật cao, công nghệ hiện đại, lần đầu tiên thực hiện tại Việt Nam; (ii) hạn chế về nhân lực và kinh nghiệm triển khai; (iii) dự án liên quan đến sự phối hợp của các đối tác nước ngoài; (iii) yêu cầu việc nghiên cứu Dự án phải khoa học, bài bản, tuân thủ nghiêm ngặt quy trình kỹ thuật;...

Phát huy kết quả đạt được, các Bộ, cơ quan, địa phương, đơn vị liên quan tiếp tục nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, tích cực thực hiện các nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp chặt chẽ với Bộ Xây dựng trong quá trình triển khai Dự án: bảo đảm chất lượng, hiệu quả đầu tư, an toàn tuyệt đối cho cả vòng đời Dự án, đúng thẩm quyền, không đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; khi tiến hành các thủ tục, quy trình phải nhanh chóng, hiệu quả và bảo

đảm tiến độ tổng thể đã được Quốc hội phê duyệt; nhất quyết không để chậm giải quyết các vướng mắc do công tác phối hợp của các cơ quan. Các địa phương có dự án đi qua khẩn trương thực hiện công tác giải phóng mặt bằng ngay sau khi Bộ Xây dựng bàn giao hồ sơ và mốc giới giải phóng mặt bằng.

II. Một số nhiệm vụ thời gian tới

a) Về hoàn thiện thể chế

- Về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2026 và Nghị định số 67/2026/NĐ-CP ngày 04/3/2026 quy định về thiết kế kỹ thuật tổng thể: Các bộ, cơ quan sớm có ý kiến đối với Dự thảo Nghị định theo đúng thời gian đề nghị của Bộ Xây dựng. Bộ Xây dựng hoàn thiện, trình Chính phủ xem xét ban hành trước ngày 15 tháng 7 năm 2026.

- Về việc xây dựng trình Chính phủ ban hành Nghị quyết của Chính phủ sửa đổi Nghị quyết số 127/NQ-CP ngày 13/5/2025 triển khai Nghị quyết số 187/2025/QH15 của Quốc hội: Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan, hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ theo Điều 13 Quy chế làm việc của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị định số 191/2026/NĐ-CP ngày 29/5/2026.

b) Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:

- Bộ Xây dựng khẩn trương rà soát, hoàn thiện Hồ sơ theo quy định để trình Quốc hội xem xét điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án tại kỳ họp không thường lệ theo nội dung Chính phủ đã đăng ký tại Công văn số 328/CP-QHĐP ngày 15/6/2026. Trong đó lưu ý nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ ý kiến phát biểu của các bộ, cơ quan tại cuộc họp về các nội dung: (i) về điều chỉnh các hạng mục (*đánh giá về sự cần thiết, cơ sở đề xuất điều chỉnh đối với từng nội dung; so sánh với các giải pháp khác để lựa chọn phương án tối ưu; đánh giá kỹ lưỡng, độc lập đối với các đề xuất của Đơn vị Tư vấn...*); (ii) về tổng mức đầu tư (*rà soát kỹ lưỡng đơn giá, định mức, chi phí; làm rõ chi phí tăng do điều chỉnh khối lượng, tăng do thay đổi định mức, đơn giá... bảo đảm tính đúng, tính đủ, phù hợp với quy định và điều kiện của Việt Nam; kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu tư...*); (iii) Về hiệu quả đầu tư (*rà soát, đánh giá kỹ lưỡng hiệu quả đầu tư theo đúng yêu cầu của Kết luận 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng*); (iv) đánh giá về khả năng cân đối vốn theo quy định...;

- Bộ Xây dựng rà soát quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước đảm bảo nội dung để báo cáo cấp có thẩm quyền cho ý kiến về chủ trương điều chỉnh.

b) Về tiến độ triển khai đầu tư Dự án: Bộ Xây dựng khẩn trương báo cáo theo ý kiến chỉ đạo của đồng chí tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 28-TB/VPTW ngày 22/3/2026 và Lãnh đạo Chính phủ tại Công văn số 1395/VPCP-CN ngày 01/4/2026.

c) Công tác đàm phán giữa Việt Nam - Trung Quốc để triển khai Dự án:

- Về Hiệp định xây dựng cầu đường sắt qua biên giới Việt - Trung: Bộ Xây dựng và Bộ Ngoại giao tiếp tục thúc đẩy phía Trung Quốc triển khai đàm phán Hiệp định xây dựng công trình cầu đường sắt qua biên giới Việt Nam - Trung Quốc.

- Về Hiệp định vay vốn: Bộ Tài chính sớm tổ chức đàm phán Hiệp định vay vốn Dự án bảo đảm tiến độ theo kế hoạch.

- Về chuẩn bị Phiên họp lần 2 của Ủy ban liên hợp Hợp tác đường sắt Việt - Trung: Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan chuẩn bị kỹ lưỡng các nội dung để thúc đẩy tiến độ và giải quyết khó khăn vướng mắc của các dự án, trong đó lưu ý công tác đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao công nghệ.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng (để b/c);
- Các Bộ: XD, TC, CT, TP, KHCN, NN&MT, NG, QP, CA;
- UBND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Lào Cai, Phú Thọ, Bắc Ninh, Hưng Yên.
- Tổng công ty đường sắt Việt Nam;
- VPCP: BTCN, PCN Phạm Mạnh Cường, Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục: TH, KTTH, NN, PL, QHĐP, QHQT.
- Lưu: VT, CN (2) THH *M*

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**

